TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **05**/2020/KDTM-ST
Ngày: 20/01/2020
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Quốc Sơn;

- Ông Đoàn Văn Minh.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đặng Thị Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 15/2018/TLST-KDTM, ngày 02 tháng 4 năm 2018, về việc: Tranh chấp phát sinh từ hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2019/QĐXXST-KDTM ngày 13/12/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/QĐST-KDTM ngày 03/01/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại TNHH MTV dầu khí toàn cầu** *(Tên viết tắt là: GPBank);*

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, tòa nhà CT2, Vimeco, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm HT; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh CH; Chức vụ: Giám đốc *GPBank,* Chi nhánh TL *(Theo Giấy ủy quyền số: 09/2017/UQ-TGĐ ngày 16/02/2017 của Tổng giám đốc GPBank).* Người được ủy quyền lại: Ông

Nguyễn Quốc Khánh; Chức vụ: Phó giám đốc GPBank, Chi nhánh TL; Ông Đinh TL; Chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh; Ông Trần Xuân Hữu; Chức vụ: Phó phòng kinh doanh; Ông Nguyễn HH; Chức vụ: Nhân viên kinh doanh *(Theo Giấy ủy quyền số: 2614/2018/UQ-TLO ngày 02/8/2018 của GPBank)*. *(Ông Lợi và ông Hải có mặt tại phiên tòa)*

Bị đơn: Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL;

Địa chỉ trụ sở: Số 989, đường Phúc Diễn, tổ dân phố Nhuệ Giang, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn TL1; Chức vụ: Giám đốc. *(Người đại diện của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn TL1; Sinh năm 1980;

2. Bà Bùi Thị Tr; Sinh năm 1988;

Cùng đăng ký HKTT tại: Số 65, tổ dân phố Nhuệ Giang, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Ông Nguyễn TL2; Sinh năm 1983;

4. Bà Nguyễn Thị Thanh H; Sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Thôn Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 02 năm 2018; Bản tự khai đề ngày 07/5/2018; Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng thương mại TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu, là n guyên đơn trình bày:

Ngày 20/9/2012, Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu, chi nhánh TL *(Nay là: Ngân hàng thương mại TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu, tên viết tắt là: GPBank)* và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL đã ký Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số: 0015/HĐTDHM-GPBTLG/12 và khế ước nhận nợ số: LD1226489420, với nội dụng như sau: Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL vay Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu, chi nhánh TL, số tiền: 1.500.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng);* Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh mặt hàng gỗ, đồ dùng nội thất trong gia đình và thi công nội thất cho các công trình xây dựng;

Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày 20/9/2012 đến ngày 20/9/2013; Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 01 tháng/lần vào ngày mùng 10 hàng tháng và được xác nhận trong từng khế ước nhận nợ cụ thể theo chế độ lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ; Hình thức giải ngân: Chuyển khoản; Hình thức trả nợ: Nợ gốc trả vào cuối kỳ hạn của mỗi khế ước nhận nợ; Tiền lãi được trả vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 25/10/2012; Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại: Thửa đất số: 329/1; Tờ bản đồ số: 03; Diện tích: 71m^2 ; Hình thức sử dụng: Riêng; Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Địa chỉ: Thôn Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội *(Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BI 087999, số vào sổ cấp GCN: CH 01823, do UBND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội cấp ngày 30/12/2011, cho ông Nguyễn TL1 và ông Nguyễn TL2).* Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba, vào sổ lưu CC số: 17/2012/HĐTC; quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 19/9/2012, tại Văn phòng công chứng Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ngày 20/9/2012.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL đã trả cho GPBank tổng số tiền là: 90.562.759 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, bẩy trăm năm mươi chín đồng).* Trong đó, nợ lãi là: 90.469.978 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm bẩy mươi tám đồng)*, phạt chậm trả lãi: 92.781 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi hai nghìn, bẩy trăm tám mươi mốt đồng).* Ngay sau khi khoản vay quá hạn, GPBank chi nhánh TL đã kiểm tra tài sản bảo đảm và thông báo cho chủ tài sản biết thực trạng của khoản vay, nhiều lần trực tiếp đến gặp khách hàng để bàn về việc xử lý khoản vay và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thay thế cho bên vay, yêu cầu bàn giao tài sản để GPBank xử lý thu hồi nợ, nhưng chủ tài sản không hợp tác. Nhận thấy Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL không còn khả năng trả nợ, vì vậy, GPBank khởi kiện Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL, yêu cầu Tòa án nội dung như sau:

1. Buộc Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải trả nợ cho GPBank tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn tính đến ngày

xét xử 20/01/2020, là: 3.104.105.023 đồng *(Bằng chữ: Ba tỷ, một trăm linh bốn triệu, một trăm linh năm nghìn, không trăm hai mươi ba đồng)*. Trong đó: Nợ gốc là: 1.500.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng)*; Nợ lãi trong hạn là: 34.905.023 đồng *(Bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, chín trăm linh năm nghìn, không trăm hai mươi ba đồng)*; Nợ lãi quá hạn là: 1.569.200.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm sáu mươi chín triệu, hai trăm nghìn đồng)* .

2. Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải tiếp tục chịu lãi tính từ ngày 21/01/2020 đến khi thanh toán hết nợ cho GPBank theo lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

3. Trường hợp Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên cho GPBank, GPBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho GPBank. Trường hợp phát mại tài sản không đủ trả nợ khoản vay cho GPBank, thì Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL tiếp tục phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho GPBank.

Trong biên bản ghi lời khai ngày 16/4/2019 ông Nguyễn TL1, là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, khai như sau:

Tôi là đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL. Ngày 20/9/2012 Công ty kim khí TL có ký hợp đồng tín dụng số: 0015/HĐTDTM-GPBTLG/12 và khế ước nhận nợ số LĐ1226489420 với Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu, chi nhánh TL với số tiền vay là: 1.500.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 20/9/2012 đến ngày 20/9/2013. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Thửa đất số 319/1, tờ bản đồ số 03, tại thôn Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BI 087999 do UBND huyện Hoài Đức cấp ngày 30/12/2011 mang tên Nguyễn TL1 và ông Nguyễn TL2. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, do Công ty tôi có gặp nhiều khó khăn trong việc làm ăn nên vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện đối với công ty, tôi có ý kiến như sau: Vì điều kiện kinh tế khó khăn nên tôi đề gnhij Ngân hàng miễn toàn bộ nợ lãi cho Công ty và Công ty cam kết trả nợ gốc 1.500.000.000 đồng chậm nhất là ngày 30/12/2019 để Công ty có điều kiện trả nợ gốc cho Ngân hàng. Ngoài tư cách là người đại diện theo pháp luật của bị đơn, tôi còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan trong vụ án. Tôi có ý kiến về việc giải quyết vụ án như đã trình bày ở trên. Ngoài ra, tôi không có ý kiến gì thêm. Vì lý do công việc tôi rất bận nên tôi đề nghị Tòa án cho tôi được vắng mặt trong các phiên họp và hòa giải và vắng mặt tại Tòa án trong các buổi tham gia tố tụng.

Trong bản tự khai đề ngày 14/11/2018, ông Nguyễn TL2, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, khai như sau: Mục đích Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL vay GPBank là mở nhà hàng kinh doanh. Do làm ăn thua lỗ nên Công ty chưa thanh toán được cho Ngân hàng. Đồng chí Sơn phụ trách làm hồ sơ cho Công ty kim khí TL vay vốn lấy 20% và chi cho Hội sở ba bên, cho anh Nguyễn Hải ở Ngân hàng. Tôi có cùng Công ty kim khí TL thế chấp mảnh đất cho Ngân hàng. Số tiền vay bao nhiêu tôi không biết, tôi chỉ là người địa diện trong sổ đỏ, còn Công ty kim khí TL là người vay. Tài sản thế chấp cho khoản vay là: 01 nhà cấp bốn diện tích 71m^2 , xây trên diện tích đất 71m^2, tại địa chỉ: Xóm 7, thôn Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Nhà đất này do tôi và vợ tôi là chị Nguyễn Thị Thanh H cùng con gái tôi cháu Nguyễn Khánh Linh *(sinh năm 2016)* đang quản lý, ở và sử dụng. Trong quá trình sử dụng có sửa chữa, tôn tạo nhiều hạng mục, số tiền khoảng 250.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng).* Nhà đất cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là tài sản hợp pháp của tôi và anh Long. Đề nghị Ngân hàng xem xét giảm toàn bộ lãi, tạo điều kiện cho Công ty kim khí TL có thời gian trả nợ cho Ngân hàng. Vì điều kiện công việc tôi không thể đến Tòa được. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tôi tại các phiên họp và hòa giải, xét xử. Tôi không có ý kiến gì bổ sung.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không lấy được lời khai của bà Bùi Thị Tr và bà Nguyễn Thị Thanh H, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, xét thấy, cần thiết xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp để bảo đảm cho khoản vay của Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL tại GPBank, theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba, vào sổ lưu CC số: 17/2012/HĐTC; quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 19/9/2012, tại Văn phòng công chứng Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất

huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ngày 20/9/2012. Ngày 16/4/2019, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp tại GPBank, cụ thể như sau: 01 nhà cấp 4, lợp mái tôn, công trình khép kín; 01 cửa sắt kích thước khoảng 2,2m x 1,7m, trên diện tích đất 71m^2 (xây hết đất). Nhà đất này hiện nay do ông Liêm cùng vợ là bà H và 02 con còn nhỏ đang quản lý và sử dụng. Đại diện GPBank và ông Long có mặt tại xem xét thẩm định tại chỗ, khai: Tài sản vẫn giữ nguyên hiện trạng, không có sự thay đổi so với thời điểm thế chấp.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 30; 35; 39; 48; 203 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa như sau: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70; 71 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng quy định tại các Điều 70; 72; 73 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91của Luật các tổ chức tín dụng; Chấp nhận đơn khởi kiện của GPBank đối với Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL; Buộc Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải thanh toán tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn cho GPBank, tính đến ngày xét xử 20/01/2020, theo Hợp đồng tín dụng, ký giữa: GPBank và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL, và phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, tính từ sau ngày xét xử cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho GPBank; Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nêu trên cho GPBank, thì GPBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho GPBank. Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho

GPBank, thì Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ tất toán toàn bộ khoản vay cho GPBank.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngày 20/9/2012, Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu, chi nhánh TL *(Nay là: GPBank)* và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL đã ký Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số: 0015/HĐTDHM-GPBTLG/12 và khế ước nhận nợ số: LD1226489420, với nội dụng: Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL vay Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu, chi nhánh TL, số tiền: 1.500.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng);* Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh mặt hàng gỗ, đồ dùng nội thất trong gia đình và thi công nội thất cho các công trình xây dựng; Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày 20/9/2012 đến ngày 20/9/2013. Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho GPBank như thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký giữa Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL và GPBank. Tính đến ngày xét xử 20/01/2020, Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL còn nợ GPBank tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, là: 3.104.105.023 đồng *(Bằng chữ: Ba tỷ, một trăm linh bốn triệu, một trăm linh năm nghìn, không trăm hai mươi ba đồng)*. GPBank khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải trả GPBank tổng số tiền trên. Đây là vụ án Kinh doanh thương mại, tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 và Điểm b Khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, bị đơn, người đại diện theo pháp luật của bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa

không có lý do. Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa ngày 03/01/2020, là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn, người đại diện theo pháp luật của bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, là phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Ngày 20/9/2012, Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu, chi nhánh TL *(Nay là: GPBank)* và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL đã ký Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số: 0015/HĐTDHM-GPBTLG/12 và khế ước nhận nợ số: LD1226489420, với nội dụng như sau: Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL vay Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu, chi nhánh TL, số tiền: 1.500.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng);* Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh mặt hàng gỗ, đồ dùng nội thất trong gia đình và thi công nội thất cho các công trình xây dựng; Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày 20/9/2012 đến ngày 20/9/2013; Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 01 tháng/lần vào ngày mùng 10 hàng tháng và được xác nhận trong từng khế ước nhận nợ cụ thể theo chế độ lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ; Hình thức giải ngân: Chuyển khoản; Hình thức trả nợ: Nợ gốc trả vào cuối kỳ hạn của mỗi khế ước nhận nợ; Tiền lãi được trả vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 25/10/2012; Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại: Thửa đất số: 329/1; Tờ bản đồ số: 03; Diện tích: 71m^2 ; Hình thức sử dụng: Riêng; Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Địa chỉ: Thôn Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội *(Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BI 087999, số vào sổ cấp GCN: CH 01823, do UBND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội cấp ngày 30/12/2011, cho ông Nguyễn TL1 và ông Nguyễn TL2).* Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba, vào sổ lưu CC số: 17/2012/HĐTC; quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 19/9/2012, tại Văn phòng công chứng Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ngày 20/9/2012.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL đã trả cho GPBank tổng số tiền là: 90.562.759 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, bẩy trăm năm mươi chín đồng)*. Trong đó, nợ lãi là: 90.469.978 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm bẩy mươi tám đồng)*, phạt chậm trả lãi: 92.781 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi hai nghìn, bẩy trăm tám mươi mốt đồng)*. Ngay sau khi khoản vay quá hạn, GPBank chi nhánh TL đã kiểm tra tài sản bảo đảm và thông báo cho chủ tài sản biết thực trạng của khoản vay, nhiều lần trực tiếp đến gặp khách hàng để bàn về việc xử lý khoản vay, nhưng không có kết quả. GPBank cũng nhiều lần làm việc với chủ tài sản yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thay thế cho bên vay, yêu cầu bàn giao tài sản để GPBank xử lý thu hồi nợ nhưng chủ tài sản không hợp tác. Nhận thấy Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL không còn khả năng trả nợ, vì vậy, GPBank khởi kiện Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL, yêu cầu Tòa án nội dung như sau:

- Buộc Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải trả nợ cho GPBank tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử 20/01/2020, là: 3.104.105.023 đồng *(Bằng chữ: Ba tỷ, một trăm linh bốn triệu, một trăm linh năm nghìn, không trăm hai mươi ba đồng)*. Trong đó: Nợ gốc là: 1.500.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng)*; Nợ lãi trong hạn là: 34.905.023 đồng *(Bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, chín trăm linh năm nghìn, không trăm hai mươi ba đồng)*; Nợ lãi quá hạn là: 1.569.200.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm sáu mươi chín triệu, hai trăm nghìn đồng)*.

- Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải tiếp tục chịu lãi tính từ ngày 21/01/2020 đến khi thanh toán hết nợ cho GPBank theo lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

- Trường hợp Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên cho GPBank, GPBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho GPBank. Trường hợp phát mại tài sản không đủ trả nợ khoản vay cho GPBank, thì Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL tiếp tục phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho GPBank.

3.1. Xét Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số: 0015/HĐTDHM-GPBTLG/12 và khế ước nhận nợ số: LD1226489420, ký ngày 20/9/2012, giữa:

GPBbank, chi nhánh TL và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL, thấy: Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ được ký kết là người có thẩm quyền, nội dung và hình thức của Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đúng quy định của pháp luật. Các bên đương sự ký kết Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định tại các Điều 116, Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các Điều 90, 91 của Luật các tổ chức tín dụng, nên làm phát sinh quyền, nghĩa vụ dân sự của các bên đương sự.

Đối chiếu với nội dung của Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số: 0015/HĐTDHM-GPBTLG/12 và khế ước nhận nợ số: LD1226489420, ký ngày 20/9/2012, giữa: GPBbank, chi nhánh TL và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL, cũng như quá trình thực hiện Hợp đồng, thấy: Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL đã vi phạm về thời hạn trả nợ theo thỏa thuận tại Điều 4 trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ , nên, GPBbank khởi kiện, yêu cầu Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải trả nợ GPBbank tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử 20/01/2020, là: 3.104.105.023 đồng *(Bằng chữ: Ba tỷ, một trăm linh bốn triệu, một trăm linh năm nghìn, không trăm hai mươi ba đồng)*. Trong đó: Nợ gốc là: 1.500.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng)*; Nợ lãi trong hạn là: 34.905.023 đồng *(Bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, chín trăm linh năm nghìn, không trăm hai mươi ba đồng)*; Nợ lãi quá hạn là: 1.569.200.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm sáu mươi chín triệu, hai trăm nghìn đồng)*, và phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên, là có căn cứ, nên được chấp nhận.

Về việc áp dụng lãi suất của GPBbank đối với khoản vay của Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, GPBbank đã thực hiện như thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký giữa GPBbank với Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL.

3.2. Xét Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba, vào sổ lưu CC số: 17/2012/HĐTC, quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 19/9/2012, tại Văn phòng công chứng Ba Đình, thành phố Hà Nội, thấy: Ông Nguyễn TL1 và ông Nguyễn TL2 thế chấp tài sản cho bên nhận thế chấp là GPBbank, để bảo đảm cho khoản vay của Công ty cổ phần thương mại và sản

xuất kim khí TL tại GPBank được đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 292 và Điều 298 của Bộ luật Dân sự, Điều 10 của Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính Phủ, về giao dịch bảo đảm và Nghị định số: 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính Phủ, về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số:163/2006/NĐ-CP, thì việc thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông Long và ông Liêm tại GPBank có hiệu lực kể ngày Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Long Biên, thành phố Hà Nội, chứng nhận đăng ký thế chấp là ngày 20/9/2012. Căn cứ Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba, vào sổ lưu CC số: 17/2012/HĐTC; quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 19/9/2012, tại Văn phòng công chứng Ba Đình, thành phố Hà Nội, thì tài sản của ông Long và ông Liêm thế chấp để bảo đảm cho khoản vay của Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL tại GPBank, theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số: 0015/HĐTDHM-GPBTLG/12, ký ngày 20/9/2012, giữa: GPBbank, chi nhánh TL và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL, là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại: Thửa đất số: 329/1; Tờ bản đồ số: 03; Diện tích: 71m^2 ; Địa chỉ: Thôn Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Đối chiếu với các quy định của pháp luật, thì Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba, vào sổ lưu CC số: 17/2012/HĐTC; quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 19/9/2012, tại Văn phòng công chứng Ba Đình, thành phố Hà Nội, có nội dung, hình thức phù hợp với quy định của pháp luật, nên có giá trị pháp lý. Quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho GPBbank, Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL không thực hiện đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, không trả nợ gốc, nợ lãi đúng hạn cho GPBbank, do vậy, nếu Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL không thanh toán trả nợ, GPBbank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho GPBbank, là phù hợp với sự thỏa thuận giữa: GPBbank với ông Long, ông Liêm và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL tại Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba, vào sổ lưu CC số: 17/2012/HĐTC; quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 19/9/2012, tại Văn phòng công chứng Ba Đình, thành phố Hà Nội, và phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp phát mại tài sản không đủ trả nợ khoản vay cho GPBank, thì Công

ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL tiếp tục phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho GPBank, là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

Đối với tài sản thế chấp, tại bản tự khai đề ngày 14/11/2018, ông Liêm, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, khai như sau:*"Trong quá trình sử dụng có sửa chữa, tôn tạo nhiều hạng mục, số tiền khoảng 250.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu đồng)"*. Hội đồng xét xử nhận thấy: Sự thỏa thuận của GPBbank với ông Long, ông Liêm và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL tại Khoản 6 Điều 8 của Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba, vào sổ lưu CC số: 17/2012/HĐTC; quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 19/9/2012, tại Văn phòng công chứng Ba Đình, thành phố Hà Nội, như sau: *"Mọi tài sản gắn liền với đất phát sinh trước, trong và sau thời điểm nhận thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp. Mọi diện tích, công trình xây dựng, cơi nới thêm gắn liền với tài sản.... đều thuộc tài sản thế chấp theo Hợp đồng này";* Lời khai của đại diện GPBank và ông Long, là đại diện của Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan *(thế chấp tài sản),* tại buổi xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16/4/2019 đối với tài sản thế chấp, khai như sau: *"Tài sản vẫn giữ nguyên hiện trạng, không có sự thay đổi so với thời điểm thế chấp";* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giành quyền khởi kiện cho các đương sự trong vụ án khác, khi có yêu cầu.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91của Luật các tổ chức tín dụng; Chấp nhận đơn khởi kiện của GPBank đối với Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL; Buộc Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải thanh toán tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn cho GPBank, tính đến ngày xét xử 20/01/2020, theo Hợp đồng tín dụng, ký giữa: GPBank và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL, và phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, tính từ sau ngày xét xử cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho GPBank; Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nêu trên cho GPBank, thì GPBank có

quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho GPBank. Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho GPBank, thì Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ tất toán toàn bộ khoản vay cho GPBank, là có căn cứ.

[5] Về án phí: Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải chịu: 94.082.100 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi bốn triệu, không trăm tám mươi hai nghìn, một trăm đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại GPBank số tiền: 49.519.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu, năm trăm mười chín nghìn đồng)* tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm, GPBank đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm *(Biên lai số 07655 ngày 23/3/2018).*

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30, 35, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 280, 298; 299; 318; 320; Khoản 7 Điều 323; Điểm b Khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 90, 91của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của GPBbank đối với Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL, về việc: Tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số: 0015/HĐTDHM-GPBTLG/12, ký ngày 20/9/2012, giữa: GPBbank, chi nhánh TL và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL.

2. Buộc Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải thanh toán cho GPBbank tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử 20/01/2020, là: 3.104.105.023 đồng *(Bằng chữ: Ba tỷ, một trăm*

linh bốn triệu, một trăm linh năm nghìn, không trăm hai mươi ba đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 1.500.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng)*; Nợ lãi trong hạn là: 34.905.023 đồng *(Bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, chín trăm linh năm nghìn, không trăm hai mươi ba đồng)*; Nợ lãi quá hạn là: 1.569.200.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm sáu mươi chín triệu, hai trăm nghìn đồng)*;

3. Buộc Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải tiếp tục trả GPBbank số tiền nợ lãi tính trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 21/01/2020 cho đến khi trả hết nợ cho GPBank;

4. Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nêu trên cho GPBbank, thì GPBbank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại: Thửa đất số: 329/1; Tờ bản đồ số: 03; Diện tích: 71m^2 ; Địa chỉ: Thôn Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội *(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BI 087999, số vào sổ cấp GCN: CH 01823, do UBND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội cấp ngày 30/12/2011, cho ông Nguyễn TL1 và ông Nguyễn TL2)*. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba, vào sổ lưu CC số: 17/2012/HĐTC; quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 19/9/2012, tại Văn phòng công chứng Ba Đình, thành phố Hà Nội

5. Trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho GPBbank, thì Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho GPBbank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

6. Về án phí: Công ty cổ phần thương mại và sản xuất kim khí TL phải chịu: 94.082.100 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi bốn triệu, không trăm tám mươi hai nghìn, một trăm đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại GPBank số tiền: 49.519.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu, năm trăm mười chín nghìn đồng)* tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm,

GPBank đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm *(Biên lai số 07655 ngày 23/3/2018).*

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

Đỗ Thị

Đỗ Thị Lệ Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.